TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
Số: **83/2024**/QĐST - HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 05 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1973;

Đăng ký thường trú: Số 532B6 khu phố 3, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Đinh Thị H, sinh năm 1973;

Đăng ký thường trú: Số 532B6 khu phố 3, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn C và bà Đinh Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn C và bà Đinh Thị H thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Văn C và bà Đinh Thị H chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn

Ông Lê Văn C và bà Đinh Thị H không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, cH khi ly hôn.

- Về con chung:

+ Đối với con chung tên Lê H M, sinh năm 1995 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

+ Bà Đinh Thị H được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Trọng P, sinh ngày 17/12/2006, do cháu Lê Trong P có nguyện vọng sống chung với bà Đinh Thị H. Bà Đinh Thị H không yêu cầu ông Lê Văn C cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn C và bà Đinh Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn C và bà Đinh Thị H trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Văn C tự nguyện nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001093 ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre phải hoàn lại cho ông Lê Văn C số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến tre;
- UBND phường Phú Khương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê